

Số: /BC-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO

Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002, Hội nghị lần thứ 5, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT trên địa bàn huyện

Thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002 của Ban Chấp hành Trung ương Năm, Khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể sau đây được gọi tắt là (Nghị quyết Trung ương năm Khóa IX); Kết luận số 56-KL/TW ngày 21/02/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương Năm Khóa IX; kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương Năm(khoá IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; Kế hoạch số 39 - KH/HU ngày 10/9/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy huyện Triệu Sơn về việc tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương Năm (Khóa IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể và tổng kết 10 năm thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 14421/UBND-THKH ngày 17/9/2021 về việc tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương Năm (khóa IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể và tổng kết 10 năm thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012.

UBND huyện Triệu sơn báo cáo tổng kết kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002, Hội nghị lần thứ 5, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể (KTTT) trên địa bàn huyện như sau:

Phần I

TÌNH HÌNH TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 13-NQ/TW

I. Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết

Sau hội nghị Thực hiện Chỉ thị số 11- CT/TW, ngày 08 tháng 4 năm 2002, của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc “Nghiên cứu, quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX”; Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 04/6/2002 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa về tổ chức học tập, quán triệt và thực hiện Nghị quyết; Ban Thường vụ Huyện ủy Triệu Sơn đã xây dựng Kế hoạch số 12-KH/HU ngày

24/6/2002 của Ban Thường vụ Huyện ủy Triệu Sơn về tổ chức học tập, quán triệt và thực hiện Nghị quyết Trung ương Năm (khóa IX), tổ chức hội nghị phổ biến quán triệt nội dung Nghị quyết Trung ương Năm (khóa IX) tới toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Đồng thời chỉ đạo các chi bộ, đảng bộ, thủ trưởng các ngành, đoàn thể cấp huyện, cấp xã quán triệt triển khai trong chi bộ, cơ quan, đơn vị. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phối hợp cùng với Mặt trận, các đoàn thể huyện lồng ghép vào các cuộc sinh hoạt chính trị, tiếp xúc cử tri, sinh hoạt chi hội, tổ hội đoàn thể tổ chức tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân.

2. Các hình thức triển khai thực hiện Nghị quyết

Việc tổ chức triển khai Nghị quyết được thực hiện một cách trình tự, khoa học ở tất cả các cấp, các ngành và các đơn vị trên địa bàn huyện.

- Đối với công tác triển khai học tập Nghị quyết: Công tác triển khai học tập Nghị quyết được giao cho cấp ủy địa phương, đơn vị trực tiếp chỉ đạo thông qua Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên sau khi triển khai trong tổ chức Đảng.

- Về công tác tuyên truyền Nghị quyết: Đài phát thanh cấp huyện đến cấp xã đã xây dựng kế hoạch cụ thể để thông tin, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng, kịp thời nêu gương các địa phương, đơn vị làm tốt việc học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết.

- Về công tác tổ chức thực hiện Nghị quyết: Cùng với việc ban hành Kế hoạch số 12-KH/HU ngày 24/6/2002 của Ban Thường vụ Huyện ủy Triệu Sơn về tổ chức học tập, quán triệt và thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX), Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Chương trình hành động số 13-Ctr/HU ngày 20/4/2016 về thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 20/4/2015 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa về tái cơ cấu ngành nông nghiệp đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, khả năng cạnh tranh và phát triển bền vững; Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 03/3/2021 của BCH Đảng bộ huyện về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng và hệ thống chính trị để huyện Triệu Sơn đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2022 và tiếp tục phát triển huyện nông thôn mới sau năm 2022.

Sau khi Ban thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 204-KH/TU ngày 03/6/2020 về thực hiện kết luận 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị ; Ban thường vụ Huyện ủy Triệu Sơn đã ban hành Công văn số 1089-CV/HU ngày 07/4/2020 về việc triển khai thực hiện kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện NQ/TW5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT.

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 976/KH-UBND ngày 10/6/2015 về việc phát triển kinh tế tập thể 5 năm giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số

5023/KH-UBND ngày 31/12/2020 về việc phát triển kinh tế tập thể giai đoạn năm 2021-2025; ngoài ra hàng năm đều xây dựng Kế hoạch Phát triển kinh tế tập thể; đồng thời đưa những nội dung cơ bản, cốt lõi của Nghị quyết 13-NQ/TW vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của huyện; Quyết định số 833/QĐ-UBND ngày 29/2/2016 về thành lập Ban chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể do 01 Phó Chủ tịch UBND làm Trưởng ban, theo đó đã ban hành Quyết định số 1205/QĐ-BCĐ ngày 28/4/2016 về Ban hành quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo Phát triển kinh tế tập thể huyện Triệu Sơn; ở cơ sở do đ/c Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND xã, thị trấn làm Trưởng ban và ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo, phân công công việc cụ thể cho các thành viên thuộc các phòng chuyên môn như: Phòng Nông nghiệp&PTNT, Phòng Tài chính-KH, Phòng Kinh tế và hạ tầng, Tài nguyên MT, Tư pháp, Hội nông dân, Ngân hàng Nông nghiệp& PTNT và Phó chủ tịch UBND các xã, thị trấn; ban hành phương án nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn huyện Triệu Sơn, giai đoạn 2016- 2020, chỉ đạo đẩy mạnh phát triển các loại hình kinh tế tập thể theo quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012

3. Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết và nguyên nhân

3.1. Thuận lợi và khó khăn

a. Thuận lợi

- Việc triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao và liên tục trong suốt 20 năm của các cấp ủy Đảng, Chính quyền từ Trung ương đến cơ sở bằng những hành động rất cụ thể, quyết liệt đến từng phòng, ban của các sở, ban, ngành và đến tận các chi bộ, thôn, bản của các địa phương trên địa bàn huyện.

- Công tác tuyên truyền Nghị quyết nhận được sự quan tâm đặc biệt của phòng, ban, ngành, địa phương, các Đài Truyền thanh huyện, cấp xã và hệ thống loa phóng thanh ở thôn, bản, tổ dân phố, khu dân cư trên địa bàn toàn huyện.

- Điều kiện kinh tế - xã hội có sự chuyển biến thuận lợi cho sự phát triển và khẳng định vai trò, vị trí của KTT, HTX trong phát triển kinh tế, tạo việc làm, tăng thu nhập và ổn định đời sống của nhân dân, nhất là vai trò trong đời sống kinh tế - văn hóa - xã hội của các thành viên HTX; do đó, cán bộ, đảng viên và nhân dân ngày càng tích cực trong học tập, triển khai thực hiện Nghị quyết.

b. Khó khăn

- Hiệu quả trong việc nâng cao nhận thức về KTTT, HTX cho cán bộ, đảng viên, công chức và nhân dân ở một số địa phương còn nhiều hạn chế.

- Số lượng các hội nghị, tài liệu tuyên truyền, triển khai Nghị quyết chưa nhiều.

3.2. Nguyên nhân

- Nền kinh tế của tỉnh nói chung và nền kinh tế huyện Triệu Sơn nói riêng có xuất phát điểm thấp hơn so với nhiều địa phương khác, nguồn lực dành cho công tác hỗ trợ phát triển KTTT, HTX còn hạn hẹp dẫn đến việc đầu tư cho HTX chưa nhiều, chưa đồng bộ nên khả năng phát huy hiệu quả chưa cao; do đó, động lực và hiệu quả trong việc khuyến khích, thúc đẩy người dân tham gia nghiên cứu, thực hiện Nghị quyết, đưa Nghị quyết vào cuộc sống còn nhiều hạn chế.

- Nhận thức của một bộ phận cán bộ, công chức, đảng viên và nhân dân trong huyện về KTTT, HTX còn chưa đầy đủ; trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý HTX, thành viên HTX còn hạn chế, chưa thấy rõ vai trò, vị trí của HTX đối với đời sống kinh tế - xã hội đối với thành viên và cộng đồng, khả năng quản trị, lãnh đạo, điều hành HTX còn hạn chế, chưa phát huy, tận dụng được cơ hội, nguồn lực do Nghị quyết và các cơ chế, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước mang lại cho khu vực KTTT, HTX.

- Do bị ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm xảy ra thường xuyên nhất là Đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường và kéo dài đã ảnh hưởng lớn đến công tác tuyên truyền, quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết và ảnh hưởng đến tình hình sản xuất, kinh doanh của khu vực KTTT, HTX trên địa bàn huyện.

Phần II

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 13-NQ/TW VÀ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KTTT, HTX GIAI ĐOẠN 2001-2021

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 13-NQ/TW

1. Về thống nhất nhận thức trong quan điểm phát triển KTTT, HTX

1.1. Về thống nhất nhận thức các quan điểm đã nêu trong Nghị quyết số 13-NQ/TW:

Ban Thường vụ Huyện ủy Triệu Sơn thống nhất nhận thức và thực hiện 7 quan điểm phát triển KTTT, HTX mà Nghị quyết đã nêu. Trong thời gian qua, Đảng và Chính phủ đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách tạo điều kiện cho phát triển kinh tế tập thể, là nhân tố quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội, huy động các nguồn lực xã hội vào sản xuất kinh doanh, tạo thêm việc làm, cải thiện đời sống nhân dân. Sự hình thành và phát triển của kinh tế tập thể, trong đó Hợp tác xã giữ vai trò nòng cốt nhằm phát huy sức mạnh của các xã viên, cùng nhau thực hiện có hiệu quả các hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng sức cạnh tranh, nâng cao thu nhập cho xã viên và người lao động, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Cán bộ và các tầng lớp nhân dân cũng đã hiểu rõ bản chất của HTX, thấy được vai trò, vị trí, tính tất yếu khách quan của KTTT, HTX trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đem lại

lợi ích kinh tế to lớn cho các thành viên, HTX và cho cộng đồng; góp phần xóa đói, giảm nghèo, tiến lên làm giàu cho các thành viên, phát triển cộng đồng, phát triển văn hóa - xã hội; góp phần đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội của địa phương. Nhận thức của nhân dân về mô hình HTX kiểu mới theo Luật HTX năm 2012 được nâng cao; thấy được sự cần thiết của mô hình KTTT, HTX đối với các địa phương và trong các lĩnh vực của nền kinh tế, nhất là các vùng nông thôn, miền núi và trong việc tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.

Với sự thống nhất cao trong nhận thức về vai trò, vị trí, tính tất yếu của KTTT trong tiến trình phát triển kinh tế xã hội; các cấp ủy Đảng từ huyện đến xã đã ngày càng quan tâm hơn đến công tác phát triển KTTT, thông qua việc tăng cường sự lãnh đạo để tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT, thúc đẩy sự phát triển của KTTT, HTX theo hướng nhanh và bền vững, phù hợp với thực tiễn và nhu cầu của người tham gia, đảm bảo hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh của tổ chức KTTT và hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về KTTT.

Tuy nhiên, vẫn còn một số cấp ủy đảng, chính quyền và một bộ phận cán bộ, nhân dân chưa hiểu rõ bản chất, xem nhẹ giá trị, nguyên tắc của tổ chức KTTT, HTX, chưa nhận thức rõ vai trò, vị trí quan trọng của KTTT trong phát triển kinh tế - xã hội; cá biệt có một số địa phương chưa quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện cho KTTT phát triển hoặc can thiệp vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, tổ chức nhân sự của HTX.

1.2. Về cách thức triển khai

Sau 20 năm triển khai Nghị quyết, môi trường thể chế đối với khu vực KTTT, nòng cốt là HTX đã được cụ thể hóa. Cùng với việc triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, của Tỉnh, Huyện Triệu Sơn đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các phòng, ban, ngành, địa phương tổ chức các hội nghị phổ biến, quán triệt thực hiện Nghị quyết và các văn bản liên quan. Tuy nhiên, tại một số địa phương điều kiện đi lại khó khăn, cơ sở hạ tầng kỹ thuật hạn chế, sóng phát thanh yếu,... đã ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả của công tác tuyên truyền, tổ chức thực hiện Nghị quyết dẫn đến mức độ thống nhất về nhận thức và quan điểm của Đảng đối với công tác đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT còn hạn chế.

2. Về xác lập môi trường thể chế và tâm lý xã hội thuận lợi cho KTTT, HTX phát triển

Huyện Triệu Sơn đã thực hiện ban hành 41 văn bản nhằm đưa các chủ trương, chính sách về phát triển KTTT, HTX vào cuộc sống, từng bước tạo môi trường thuận lợi cho các HTX được thành lập, củng cố, đổi mới và phát triển.

Tuy nhiên, vẫn còn một số quy định còn chưa được hướng dẫn hoặc có hướng dẫn nhưng tính khả thi chưa cao, khó triển khai (tỷ lệ cung cấp dịch vụ, tỷ lệ góp vốn, giải thể HTX; các cơ chế chính sách đã ban hành chủ yếu hỗ trợ cho các HTX thuộc lĩnh vực nông nghiệp, chưa quan tâm hỗ trợ HTX thuộc lĩnh vực phi nông nghiệp. Công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thi hành Luật

HTX năm 2012 và các chính sách hỗ trợ phát triển HTX chưa thường xuyên.

3. Về bổ sung và triển khai thực hiện một số cơ chế, chính sách

a) Về chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực

UBND huyện phối hợp với Sở NN&PTNT tổ chức tập huấn ngắn hạn, bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ chuyên trách quản lý các HTXNN ở huyện, xã, thành viên HTX DVNN. Tính đến năm 2020 có 100% cán bộ quản lý HTX được đào tạo, tập huấn bồi dưỡng kiến thức quản lý và nghiệp vụ chuyên môn.

Ngoài ra, UBND huyện chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch, Nông nghiệp và PTNT huyện phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện hướng dẫn nghiệp vụ kế toán và nghiệp vụ chuyên môn cho Chủ nhiệm và kế toán các HTX.

b) Về chính sách đất đai

UBND huyện đã triển khai và áp dụng các chính sách đất đai: Khuyến khích và tạo điều kiện cho hộ nông dân, HTX thực hiện thuê đất, mượn đất tập trung ruộng đất theo chính sách của Nhà nước để phát triển sản xuất hàng hóa, mở mang ngành nghề, đến năm 2021 toàn huyện có 7 HTX NN được cho thuê để xây dựng trụ sở với diện tích 7.980m², 8 HTX NN được cho thuê đất để làm cửa hàng, nhà kho, sân phơi diện tích 5.300m², 4 HTX NN được cho thuê, mượn để phục vụ sản xuất diện tích 15.502 m².

c) Về chính sách hỗ trợ, tín dụng

Nguồn vốn tín dụng ngân hàng đã góp phần thúc đẩy sự phát triển của HTX, tạo việc làm, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho thành viên của HTX. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều HTX khó tiếp cận vốn từ các tổ chức tín dụng do bản thân các HTX còn hạn chế trong quản trị, điều hành, năng lực tổ chức quản lý hoạt động, quản lý vốn; thiếu công khai minh bạch, chưa thực hiện đúng quy định về quản lý tài chính kế toán, không tuân thủ các nguyên tắc của Luật HTX.

d) Chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm đối với HTX nông nghiệp

Trong thời gian qua, huyện đã tích cực chỉ đạo các HTX nông nghiệp phối hợp với các doanh nghiệp để liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cho nông dân; lồng ghép các chính sách hỗ trợ như tái cơ cấu ngành nông nghiệp để hỗ trợ các HTX, cụ thể:

HTX DVNN Thái Hòa, Đồng Tiến, Đồng Thắng, Thọ Vực, Thọ Phú...(liên kết với công ty CPTM Sao Khuê để sản xuất và bao tiêu sản phẩm lúa), HTX DVNN Thọ Phú, Khuyến Nông, Xuân Thọ (liên kết với công ty XNK nông lâm sản Kiên Giang để sản xuất và bao tiêu sản phẩm khoai tây); HTX DVNN Thọ Bình, Thái Hòa, Dân Lý... (liên kết với công ty cổ phần Bò sữa Thanh Hóa sản xuất ngô dày thức); HTX DVNN Thọ Phú (liên kết với công ty xuất nhập khẩu nông sản Thanh Hóa sản xuất ớt xuất khẩu); HTX DVNN Dân

Lý (liên kết với Công ty cổ phần Sông Mã để sản xuất để sản xuất bao tiêu cây khoai môn chỉ tím)..., Các HTX khi tổ chức liên kết đều có doanh thu ổn định, tạo được niềm tin cho người sản xuất.

Trong 5 năm thực hiện chính sách tái cơ cấu ngành nông nghiệp (2016 - 2020) đã hỗ trợ 870 triệu đồng cho các hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp thực hiện liên kết bao tiêu sản phẩm cho người nông dân. Các HTX khi được hỗ trợ, tổ chức liên kết sản xuất đạt hiệu quả cao hơn và đều có doanh thu ổn định, tạo được niềm tin cho người sản xuất.

d) Về chính sách xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường

Hàng năm, huyện tạo điều kiện cho các HTX tham dự các Hội nghị hỗ trợ xúc tiến thương mại, giới thiệu mô hình, sản phẩm của các HTX trên địa bàn tỉnh do Liên minh HTX tỉnh tổ chức. Đây là cơ hội để các HTX được học tập, trao đổi kinh nghiệm, mở rộng quan hệ, tìm kiếm thị trường cho mình.

e) Về chính sách đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng

Trong năm 2020, Hỗ trợ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cho 2 HTX được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt chủ trương tại QĐ số 3456/QĐ-UBND ngày 29/8/2019 từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương với tổng kinh phí: 6.400 triệu đồng xây dựng Đường giao thông nội đồng giao cho HTX DVNN Thọ Phú và Đồng Tiến quản lý.

f) Về chính sách thành lập mới HTX

Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thành lập HTX được rút ngắn chỉ trong vòng 3 ngày; hồ sơ được hướng dẫn cụ thể, thủ tục thành lập HTX rút gọn.

g) Về chính sách hỗ trợ xây dựng sản phẩm OCOP, và hỗ trợ khác

Nghị quyết số 60/2020/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 Thông qua Phương án hỗ trợ xây dựng xã NTM, xã NTM nâng cao, xã NTM kiểu mẫu và sản phẩm OCOP giai đoạn 2020-2025. Tạo điều kiện cho HTX phát huy thế mạnh của mình và đưa sản phẩm có chất lượng đến thị trường. Kết quả đến nay trên địa bàn huyện có 6 sản phẩm OCOP (chứng nhận 3 sao cấp tỉnh) được hỗ trợ 400 triệu đồng từ nguồn ngân sách huyện, phấn đấu đến cuối năm 2021 lên 9 sản phẩm OCOP,...

UBND huyện ban hành một số Quyết định hỗ trợ nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ mua máy cày, xây dựng cơ sở mạ khay. Đến năm 2020 trên toàn huyện đã có 7 HTX được hỗ trợ với số kinh phí 700 triệu đồng.

4. Về nâng cao vai trò quản lý của Nhà nước

4.1. Về tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về KTTT

Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn đã ban hành Quyết định số 833/QĐ-UBND ngày 29/3/2016 về việc thành lập Ban chỉ đạo phát triển KTTT, Quyết định số 1205/QĐ-BCĐ ngày 28/4/2016 Ban hành quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo Phát triển kinh tế tập thể huyện Triệu Sơn, Ban Chỉ đạo thường xuyên

tham mưu cho UBND huyện ban hành các Kế hoạch 5 năm và hằng năm, chính sách hỗ trợ khu vực KTTT phát triển,...

Thực hiện Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị (Khóa XII) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương Năm khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT, ngày 31/12/2021, Chủ tịch UBND huyện đã ban hành Quyết định số 10108/QĐ-UBND về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo phát triển KTTT huyện Triệu Sơn; theo đó, Ban Chỉ đạo do đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện làm Trưởng Ban, đồng chí Trưởng Phòng NN và PTNT là Phó trưởng Ban thường trực, đồng chí Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch là Phó trưởng ban; các thành viên khác là người đứng đầu các phòng, ngành, tổ chức chính trị - xã hội của các đơn vị có liên quan trực tiếp đến sự phát triển của KTTT, HTX; Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Đồng thời, giao Phòng NN và PTNT làm cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, bố trí 01 chuyên viên là đầu mối tổng hợp, theo dõi, thực hiện công tác quản lý nhà nước về KTTT, HTX ở cấp huyện, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Sau khi kiện toàn Ban Chỉ đạo, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về KTTT, HTX trong chỉ đạo, phối hợp, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, khắc phục những hạn chế, yếu kém của khu vực KTTT, HTX đã được nâng cao, các hoạt động của KTTT, HTX đã đi vào nền nếp và ngày càng phát triển.

4.2. Về việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về KTTT

a) Về công tác đăng ký kinh doanh cho các HTX

Công tác đăng ký kinh doanh của HTX được thực hiện tốt, đặc biệt là thời gian đăng ký kinh doanh HTX đã được rút ngắn từ 05 ngày xuống 03 ngày làm việc (ít hơn 02 ngày so với quy định của Luật HTX năm 2012). Ngoài ra, khi các HTX có nhu cầu đều được tư vấn về hồ sơ, trình tự, thủ tục thành lập mới, hoặc chuyển đổi hoạt động HTX theo Luật HTX năm 2012. Chính vì vậy, số lượng HTX đã có sự phát triển đáng kể trong 20 năm thực hiện Nghị quyết. Đến 31/12/2021 toàn huyện có 61 HTX, tăng 22 HTX và gấp 1,56 lần so với năm 2002; trung bình mỗi năm tăng khoảng 1 HTX.

b) Về công tác báo cáo kết quả hoạt động hàng năm, xây dựng hệ thống thông tin về HTX

Các phòng, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo theo định kỳ 6 tháng và một năm; trong đó: bao gồm các nội dung về tình hình phát triển KTTT, HTX, kết quả phân loại HTX sau một năm hoạt động và dự kiến kế hoạch phát triển KTTT, HTX của ngành, địa phương ở năm tiếp theo. Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các phòng, ngành, địa phương kết hợp với định hướng chung của huyện và tình hình thực tế, hằng năm UBND huyện đều ban hành Kế hoạch phát triển KTTT, HTX, báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư;

c) Về công tác xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, chương trình, chính sách hỗ trợ ưu đãi đối với KTTT, HTX

Định kỳ hằng năm và 5 năm, UBND huyện đều xây dựng và ban hành kế hoạch phát triển KTTT, HTX của huyện, làm cơ sở cho công tác chỉ đạo, điều hành và thanh tra, kiểm tra theo quy định. Song song với công tác xây dựng kế hoạch phát triển KTTT, HTX; công tác tổ chức thực hiện kế hoạch, cơ chế, chính sách hỗ trợ đối với KTTT, HTX trên địa bàn huyện cũng được quan tâm. Cụ thể là: Hỗ trợ tham gia Chương trình mục tiêu Quốc gia về Xây dựng nông thôn mới; xây dựng các mô hình HTX hoạt động theo chuỗi giá trị; xây dựng mô hình HTX kiểu mới liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm,...

d) Về kiểm tra, giám sát công tác quản lý nhà nước đối với KTTT

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quản lý nhà nước đối với KTTT trên địa bàn huyện những năm qua có nhiều đổi mới và chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước theo hướng ưu tiên hỗ trợ, hướng dẫn HTX tuân thủ các quy định của pháp luật; ngăn chặn, phát hiện và xử lý kịp thời các biểu hiện vi phạm pháp luật của HTX; tạo lập môi trường kinh doanh lành mạnh, an toàn để HTX kinh doanh đúng pháp luật. Trong đó, công tác chuyển đổi hoạt động theo quy định của Luật HTX năm 2012 là một trong những ưu tiên hàng đầu và thực tế đã đạt kết quả tốt; đến nay trên địa bàn huyện đã hoàn thành 100% HTX chuyển đổi theo Luật HTX 2012.

5. Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân đối với phát triển KTTT, HTX

Để triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 (khóa IX), Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Kế hoạch số 12-KH/HU ngày 24/6/2002 của Ban Thường vụ Huyện ủy Triệu Sơn về tổ chức học tập, quán triệt và thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX). Các cấp ủy đã tổ chức hội nghị học tập và quán triệt, tổ chức thực hiện có hiệu quả quan điểm, nhiệm vụ được nêu trong Nghị quyết Trung ương Năm khóa IX, các quy định khác có liên quan đến phát triển kinh tế tập thể, phân đầu đưa kinh tế tập thể thực sự là một trong các thành phần kinh tế quan trọng của huyện, đảm bảo an sinh xã hội, ổn định chính trị ở cơ sở và đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên đã bám sát kế hoạch thực hiện Nghị quyết, kế hoạch tuyên truyền Nghị quyết Trung ương Năm khóa IX, Luật HTX năm 2012, các chủ trương chính sách về phát triển KTTT, từng bước đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đa dạng hóa các hình thức tập hợp, đoàn kết đoàn viên, hội viên tích cực tham gia xây dựng, củng cố, phát triển KTTT, HTX; các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội cũng đã tích cực vào cuộc với nhiều hình thức, nội dung hoạt động, cụ thể: Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện tham gia chương trình phối hợp với Liên minh HTX tỉnh trong việc tuyên truyền, vận động, thành lập các mô hình HTX của phụ nữ, đoàn viên thanh niên,...

II. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KTTT, HTX GIAI ĐOẠN 2001-2021

1. Về Hợp tác xã

a) Về số lượng, trình độ, thành viên

- Số lượng HTX: Đến ngày 31/12/2021, toàn huyện có 61 HTX, tăng 22 HTX, gấp 1,56 lần so với năm 2001; gồm: 46 HTX nông nghiệp, 3 HTX công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, 01 HTX giao thông vận tải, 09 Quỹ tín dụng nhân dân; 01 HTX môi trường; 01 HTX điện năng.

- Về phân loại HTX năm 2021: Số HTX xếp loại tốt ước đạt 26 HTX (chiếm 42,6%), số HTX xếp loại khá ước đạt 27 HTX (chiếm 44,3, HTX không đủ tiêu chuẩn xếp loại khoảng 8 HTX (chiếm 13,1%). Đến ngày 31/12/2021, có 54 HTX hoạt động theo Luật HTX năm 2012, chiếm khoảng 88,5% tổng số HTX (còn lại 07 đang tạm dừng hoạt động).

- Về trình độ cán bộ quản lý HTX: Tổng số cán bộ quản lý HTX ước tính đến 31/12/2021 khoảng 190 người (tăng gấp 1,54 lần so với năm 2001), bình quân gần 3 người/HTX; trong đó, số cán bộ đạt trình độ sơ cấp, trung cấp khoảng 128 người, chiếm gần 67,4%; số cán bộ đạt trình độ cao đẳng, đại học khoảng 59 người, chiếm gần 31,1%; số còn lại phần lớn đều đã qua các khóa tập huấn ngắn ngày về quản lý, điều hành HTX.

- Thành viên: Tổng số thành viên của HTX năm 2021 ước đạt là 18.204 thành viên;

b) Về hiệu quả hoạt động

- Tổng tài sản khu vực KTTT, HTX đến năm 2021 ước đạt 995.500 triệu đồng, gấp 98,82 lần so với năm 2001.

- Doanh thu bình quân của một HTX đến năm 2021 ước đạt 2.675 triệu đồng/HTX/năm, gấp 8,6 lần so với năm 2001.

- Lãi bình quân của một HTX năm 2001 là 21 triệu đồng/năm, năm 2021 ước đạt 250 triệu đồng/năm (gấp 11,9 lần so với năm 2001);

- Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong HTX năm 2001 là 4,25 triệu đồng/người/năm, năm 2021 ước đạt 55,2 triệu đồng/người/năm (gấp 12,9 lần so với năm 2001).

4. Mô hình HTX

Mô hình HTX, Liên hiệp HTX thành công theo phương thức sản xuất gắn với chuỗi giá trị: HTX dịch vụ nông lâm nghiệp Bình Sơn.

HTX Bình Sơn là HTX được chuyển đổi từ mô hình HTX kiểu cũ sang HTX kiểu mới, hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, cung cấp các dịch vụ tưới tiêu, bảo vệ hoa màu; thu mua, chế biến nông lâm sản; dịch vụ kỹ thuật, vật tư, giống và đầu tư sản xuất. HTX đã ký hợp đồng với các hộ thành viên để cung ứng dịch vụ và bao tiêu sản phẩm. HTX có 120 thành viên là các hộ gia đình sản xuất trực tiếp với hầu hết là đồng bào dân tộc thiểu số, hàng năm tạo việc làm cho hàng trăm lao động với mức thu nhập trung bình đạt 5,0 triệu đồng/người, hiện nay tài sản của HTX có giá trị ước đạt 2,33 tỷ đồng, doanh thu hàng năm đạt trung bình 5,85 tỷ đồng; HTX đã có 04 sản phẩm OCOP và đang hướng tới mô hình sản xuất ứng dụng công nghệ cao gắn với tăng trưởng xanh. Sự đóng góp của HTX đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc

phòng - an ninh, nhất là an ninh trong khu vực đồng bào dân tộc thiểu số vùng cao của huyện được chính quyền địa phương ghi nhận và đánh giá rất cao.

III. HẠN CHẾ, BẤT CẬP TRONG VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, bất cập

- Việc tổ chức quán triệt và tuyên truyền, vận động thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ở một số cấp, ngành chưa được quan tâm đúng mức. Công tác tuyên truyền, vận động thực hiện Nghị quyết chưa gắn với việc triển khai kế hoạch hành động cụ thể, nên hiệu quả đạt được chưa cao.

- Một số cấp ủy, chính quyền chưa quan tâm đúng mức đến công tác đổi mới và phát triển nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể. Chưa chú trọng chỉ đạo sơ kết, tổng kết đánh giá hàng năm về tình hình kinh tế tập thể trên địa bàn.

- Nội lực từ các HTX còn hạn chế nhất định, quy mô dịch vụ nhỏ, thiếu ổn định, năng lực cạnh tranh yếu; nhiều HTX thành lập, cơ cấu lại vẫn đơn thuần là tiếp quản nguồn cấp bù thủy lợi phí, chưa phát triển ngành nghề kinh doanh, vốn điều lệ như đã đăng ký, hiệu quả SXKD còn thấp.

- Đội ngũ cán bộ quản lý HTX còn yếu, chưa được trẻ hóa, chưa đào tạo cơ bản năng lực quản lý còn hạn chế, chưa có độ năng động, ít va chạm với môi trường kinh doanh, nguồn vốn hoạt động chưa nhiều..., từ đó dẫn đến hoạt động sản xuất kinh doanh còn thiếu chủ động, kém hiệu quả và còn gặp nhiều khó khăn về nguồn lực, kinh nghiệm tham gia thị trường; sự gắn kết của thành viên với HTX

2. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan.

- Dịch vụ nông nghiệp gặp rất nhiều rủi ro do yếu tố ngoại cảnh tự nhiên (thiên tai, lũ lụt, hạn hán, dịch bệnh...) nhất là cây trồng, vật nuôi.

- Các chính sách hỗ trợ hợp tác xã chỉ mới tập trung vào lĩnh vực nông nghiệp, thiếu những cơ chế, chính sách mang tính đột phá để hỗ trợ mạnh mẽ và thiết thực cho hợp tác xã nông nghiệp.

b) Nguyên nhân chủ quan.

- Phần lớn các HTX có quy mô nhỏ, hoạt động sản xuất kinh doanh còn hạn chế, đơn điệu manh mún, chậm khắc phục tình trạng khó khăn yếu kém; chưa chủ động xây dựng kế hoạch, phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh, hiệu quả thấp, chưa tích cực mở rộng hình thức kinh doanh theo hướng đa ngành nghề; chưa có các hình thức liên doanh liên kết khu vực HTX; HTX với các tổ chức doanh nghiệp.

- Năng lực hoạt động của HTX không đồng đều, nhiều nơi thành viên tham gia mang tính hình thức, chưa thu hút sự tham gia đầy đủ và phát huy tinh thần trách nhiệm của các thành viên vào hoạt động cũng như công tác kiểm tra, giám sát HTX.

- Thu nhập đối với cán bộ HTX thấp, chế độ chính sách lâu dài chưa có đã làm giảm động lực của bộ máy quản lý cũng như thu hút những người có năng lực, trình độ tham gia HTX.

IV. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Đánh giá tổng quát

Sau 20 năm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương Năm (khóa IX), 10 năm triển khai thi hành Luật HTX năm 2012 của các cấp ủy đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở với sự đồng thuận của đa số nhân dân trên địa bàn tỉnh, khu vực KTTT đã đạt được những kết quả quan trọng. Cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành, các đoàn thể trong huyện đã chủ động, tích cực hơn trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết, tạo sự chuyển biến trong nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, vị trí cũng như đường lối, chủ trương, chính sách phát triển KTTT của Đảng và Nhà nước.

Hoạt động của các HTX đã góp phần quan trọng trong việc phát triển sản xuất kinh doanh của hộ thành viên và nông dân trên địa bàn, nhất là hộ nghèo. Các HTX đã quan tâm hơn đến phát triển thành viên, huy động thêm vốn góp, tiếp tục đầu tư phát triển kinh doanh, làm tốt các khâu dịch vụ; hiệu quả hoạt động của HTX từng bước được nâng lên, đóng góp quan trọng vào công cuộc xóa đói, giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới ở địa phương. Công tác tổ chức, quản lý HTX được củng cố và nâng lên một bước, xuất hiện nhiều HTX hoạt động hiệu quả, phát huy tốt vai trò hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế hộ; đồng thời, là nhân tố quan trọng góp phần bảo đảm an sinh xã hội, ổn định chính trị ở cơ sở.

2. Bài học kinh nghiệm

Thứ nhất, cần quán triệt sâu sắc quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và tư tưởng Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của kinh tế tập thể, mà nòng cốt là HTX trong nền kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa; đồng thời, xác định phát triển kinh tế tập thể là con đường hợp tác, giúp nhau thoát nghèo, vươn lên làm giàu của bà con nông dân, người lao động, kinh tế hộ, kinh tế cá thể, kinh tế tiểu chủ.

Thứ hai, thường xuyên tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự chỉ đạo, hỗ trợ có hiệu quả của chính quyền các cấp đối với việc đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; sự vận động, hợp tác, phối hợp, giúp đỡ có hiệu quả của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể; sự hoạt động tích cực, đầy tinh thần trách nhiệm của Ban chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể các cấp. Đồng thời, phải quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý HTX có đủ trình độ, năng lực, tâm huyết gắn bó lâu dài với HTX.

Thứ ba, các HTX phải nỗ lực vượt khó, vươn lên từ nội lực của chính mình, phải xây dựng cho được phương án sản xuất kinh doanh, dịch vụ sát đúng, có tính khả thi, nhằm khai thác triệt để tiềm năng, lợi thế của HTX, gắn với việc mạnh dạn ứng dụng những tiến bộ khoa học, công nghệ mới vào sản xuất kinh

doanh và nhanh nhạy, năng động, sáng tạo thích ứng với cơ chế thị trường; phải hướng mọi hoạt động của HTX vào mục tiêu mang lại ngày càng nhiều lợi ích cho xã viên và tăng cường thực lực kinh tế cho HTX ngày càng vững mạnh.

Phần III

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU VỀ PHÁT TRIỂN KTTT, HTX GIAI ĐOẠN TỚI

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH VÀ NHỮNG YÊU CẦU ĐẶT RA TRONG GIAI ĐOẠN TỚI

1. Bối cảnh trong nước và trong tỉnh

1.1. Bối cảnh trong nước và trong tỉnh

Kinh tế tập thể, HTX tiếp tục nhận được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và của tỉnh, nhiều chủ trương, chính sách đã được ban hành, tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế tập thể, HTX phát triển. Môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh ngày càng được cải thiện, công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư kinh doanh được các ngành, các cấp nỗ lực thực hiện và đạt nhiều kết quả tích cực, tạo nhiều thuận lợi cho HTX phát triển sản xuất kinh doanh. Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học, công nghệ, đặc biệt là cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đã tạo điều kiện cho việc ứng dụng chuyển đổi số, thúc đẩy sự phát triển trong lĩnh vực kinh tế tập thể, HTX như sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, tăng năng suất lao động,...

Đại dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp, khó lường và có thể ảnh hưởng trong nhiều năm tới đây, đang và sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến khu vực KTTT, HTX; gây đình trệ sản xuất, đứt gãy chuỗi cung ứng, lưu thông hàng hóa, nhất là hàng hóa xuất khẩu, hàng hóa ở các khu vực sản xuất tập trung, khu vực vùng sâu, vùng xa. Việc đình trệ sản xuất, kinh doanh cũng ảnh hưởng đến lợi ích kinh tế của HTX, giảm cơ hội có việc làm của người lao động, tạo ra áp lực cho sự tồn tại và phát triển của các HTX hiện có, gây ảnh hưởng xấu đến việc phát triển, thành lập các HTX mới trong tương lai.

1.2. Những cơ hội, thách thức đặt ra đối với phát triển KTTT

a) Cơ hội

KTTT, HTX tiếp tục nhận được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và của tỉnh. Qua thực tiễn 20 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, HTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp, 10 năm thi hành Luật HTX năm 2012 và các văn bản hướng dẫn đã tạo hành lang pháp lý quan trọng cho việc tổ chức thành lập và hoạt động của HTX phi nông nghiệp. Một số chính sách mới được ban hành về đào tạo, bồi dưỡng, xúc tiến thương mại, vay vốn ưu đãi,... đã tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế tập thể, HTX nhất là các HTX phi nông nghiệp tiếp tục được củng cố, đổi mới và phát triển.

Đại dịch Covid-19 nhìn theo chiều hướng tích cực cũng tạo cơ hội để khu vực KTTT, HTX cải tiến dịch vụ, ứng dụng công nghệ thông tin vào các khâu chỉ

đạo, điều hành nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý, tinh giản bộ máy; tích cực thực hiện chuyển đổi số, đổi mới dây truyền và ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, để thích ứng, tồn tại và phát triển.

b) Thách thức

- Cạnh tranh hàng hóa sẽ diễn ra rất gay gắt. Khu vực KTTT, HTX phải đổi mới và giải quyết có hiệu quả vấn đề về chất lượng và cạnh tranh. Hiện nay, sản phẩm của HTX nhỏ lẻ, chất lượng chưa cao, không phong phú về kiểu dáng, mẫu mã, thiếu thông tin về thị trường, không đáp ứng các tiêu chuẩn,...

- Sự biến đổi khí hậu ngày càng rõ, thiên tai diễn biến khó lường với tầm ảnh hưởng rộng và mức gây hại lớn hơn so với trước đây. Đặc biệt là dịch covid 19 ngày càng diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến việc sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm của các HTX phi nông nghiệp.

- Nguồn ngân sách thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX chủ yếu tập trung vào lĩnh vực nông nghiệp, chưa quan tâm, bố trí ngân sách để hỗ trợ, phát triển HTX phi nông nghiệp.

2. Những yêu cầu đặt ra và xu hướng mới phát triển KTTT

2.1. Yêu cầu về sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chất lượng, an toàn, đặc biệt là sản phẩm nông nghiệp, thực phẩm: Để có thể cạnh tranh được trên thị trường, sản phẩm của các HTX phải thật sự đảm bảo các tiêu chuẩn về vệ sinh an toàn thực phẩm, có chứng nhận truy suất nguồn gốc và có tính đặc trưng cho từng vùng sản xuất.

2.2. Yêu cầu về lựa chọn mô hình hợp tác, liên kết trong hoạt động sản xuất và tiêu thụ sản phẩm

Để HTX có thể tồn tại và phát triển trong môi trường cạnh tranh ngày càng gay gắt, cần phải có sự hợp tác chặt chẽ giữa HTX với thành viên, HTX với HTX, HTX với doanh nghiệp và các thành phần kinh tế khác theo mô hình chuỗi giá trị, nhằm cung cấp vốn, vật tư, máy móc, công nghệ, kỹ thuật cho đầu vào và bao tiêu sản phẩm đầu ra của HTX; tạo ra sức mạnh tổng hợp và nâng cao khả năng ứng phó với các rủi ro trong sản xuất, kinh doanh.

Cùng với sự phát triển của hạ tầng kỹ thuật - xã hội, việc sản xuất, kinh doanh đã chuyển từ quy mô nhỏ sang sản xuất tập trung quy mô lớn, tiêu thụ sản phẩm tại các siêu thị, chợ đầu mối và các sàn giao dịch tập trung đòi hỏi các tổ chức KTTT, HTX phải đẩy mạnh thực hiện liên kết ngang, giữa các thành viên HTX với nhau, giữa các HTX sản xuất với HTX sản xuất, giữa HTX với các tổ chức, doanh nghiệp sản xuất khác và liên kết dọc giữa HTX sản xuất với HTX cung ứng dịch vụ, giữa HTX với doanh nghiệp cung ứng đầu vào và bao tiêu sản phẩm đầu ra,... theo chuỗi giá trị sản phẩm.

2.3. Yêu cầu về nâng cao năng lực cạnh tranh của HTX trong bối cảnh Việt Nam hội nhập

Để có thể phát triển nhanh và bền vững, KTTT, HTX cần phải có sự đổi mới toàn diện về dây chuyền, công nghệ để tạo ra sản phẩm hàng hóa với số lượng lớn, chất lượng cao, mẫu mã đẹp; đổi mới phương thức quản lý, điều hành để tinh gọn bộ máy, giảm chi phí gián tiếp, góp phần giảm giá thành sản

phẩm; tăng cường công tác xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường và quảng bá hình ảnh, qua đó khẳng định thương hiệu, nâng cao uy tín, sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

II. QUAN ĐIỂM

1. Xác định vai trò, vị trí của KTTT, HTX kiểu mới vẫn là xu hướng lựa chọn của những người sản xuất nhỏ, hộ gia đình, nhất là đối với khu vực nông nghiệp, nông thôn. Là phương thức để người dân thoát nghèo, vươn lên làm giàu. Vì vậy, cần tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT.

2. Phát triển KTTT, HTX phải dựa trên cơ chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, phù hợp với điều kiện của từng vùng, từng lĩnh vực; giải phóng và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội, trước hết là lao động, đất đai; phát huy cao nội lực, tập trung đầu tư của Nhà nước và xã hội, nhất là huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp để đầu tư vào nông nghiệp; ứng dụng nhanh các thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến cho nông nghiệp, nông thôn để phát triển nguồn nhân lực, nâng cao dân trí nông dân.

3. Khuyến khích phát triển bền vững KTTT, HTX với nhiều hình thức liên kết, hợp tác đa dạng, nhân rộng các mô hình kinh tế hợp tác hiệu quả, tạo điều kiện cho kinh tế hộ phát triển trên các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ, góp phần hình thành chuỗi giá trị từ sản xuất - chế biến - tiêu thụ; bảo đảm hài hòa lợi ích của chủ thể tham gia. Thực hiện liên kết giữa các HTX với nhau nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế như tổ chức liên hiệp, hiệp hội ngành nghề hoặc liên kết kinh doanh.

4. Phát triển HTX phải trên cơ sở tôn trọng các nguyên tắc cơ bản của HTX, xuất phát từ nhu cầu thực tế của người lao động, không áp đặt mang tính chủ quan, chạy theo phong trào, tránh sự can thiệp từ bên ngoài vào HTX, tạo điều kiện để HTX phát huy nội lực và vai trò tự quyết định của mình.

Phát triển HTX phải trên quan điểm toàn diện nhằm đạt được mục tiêu kinh tế và xã hội, gắn với quá trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và thúc đẩy kinh tế hộ phát triển, giải quyết được nhiều việc làm, nâng cao thu nhập cho thành viên và người lao động, đời sống vật chất, tinh thần của người lao động từng bước được cải thiện.

5. Công tác phát triển HTX phải được sự quan tâm thường xuyên và đặt dưới sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, quản lý, chỉ đạo của chính quyền các cấp đặc biệt là cấp xã, sự tham gia tích cực của các tổ chức chính trị - xã hội, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, huy động mọi nguồn lực tham gia phát triển HTX.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát về phát triển hợp tác xã

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục đổi mới, tiếp tục nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể. Phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước, tạo điều kiện thuận

lợi để kinh tế tập thể phát triển đúng hướng, khẳng định được vai trò, vị trí quan trọng của kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Phấn đấu mỗi năm thành lập mới từ 1-2 HTX. Khuyến khích thành lập HTX trong các khâu chế biến, tiêu thụ nông sản cho nông dân và thu gom, vận chuyển rác thải nông thôn, phấn đấu mỗi xã trên địa bàn huyện Triệu Sơn có 1 sản phẩm OCOP.

- Tiếp tục nghiên cứu, có ý kiến với các cấp trên hoàn thiện cơ chế hỗ trợ thúc đẩy phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động các HTX dịch vụ nông nghiệp trên địa bàn huyện. Hoàn thiện các chính sách hỗ trợ về đất đai, hỗ trợ thuế, hỗ trợ tín dụng đối với khu vực kinh tế tập thể.

2. Mục tiêu cụ thể tới năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

2.1. Về mục tiêu đến năm 2030

- Giai đoạn 2026-2030 tiếp tục thành lập mới ít nhất 5 HTX; đến năm 2030, toàn huyện có ít nhất 70 HTX với 53 HTX nông nghiệp và 17 HTX phi nông nghiệp.

- Số HTX từ loại khá trở lên đạt trên 60%. Tổng vốn hoạt động của HTX, doanh thu, lợi nhuận bình quân HTX tăng ít nhất 5%/HTX/năm.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp; đến năm 2030, có ít nhất 10% HTX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất và tiêu thụ nông sản.

- Tổng số thành viên tham gia HTX đạt 18.750 thành viên. Tổng số cán bộ quản lý HTX khoảng 220 người; 100% cán bộ quản lý HTX đều qua đào tạo với số cán bộ có trình độ cao đẳng, đại học chiếm 60%, số cán bộ có trình độ sơ, trung cấp chiếm 40%.

- Xử lý dứt điểm các HTX đã ngừng hoạt động.

2.2. Về tầm nhìn đến năm 2045

Đến năm 2045, khu vực KTTT, HTX cơ bản phát triển ổn định, hiệu quả; hoạt động trong tất cả các lĩnh vực của ngành kinh tế; là một trong các thành phần kinh tế chủ yếu ở địa phương; là nhân tố quan trọng đưa Triệu Sơn lên thành Thị xã của tỉnh.

IV. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN TẬP TRUNG LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Tập trung chỉ đạo thực hiện thành công công tác chuyển đổi số trong khu vực KTTT, HTX

- Đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số, nhằm nâng cao nhận thức cho các cấp ủy Đảng, Chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, cán bộ chủ chốt của HTX, thành viên HTX, người lao động và nhân dân về quá trình tất yếu của chuyển đổi số và lợi ích của việc phát triển nền kinh tế số.

- Khuyến khích các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông, tạo nền tảng chuyển đổi số, từng bước phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật cho các tổ chức KTTT, nhằm chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho việc chuyển đổi số trong khu vực KTTT, HTX.

2. Tập trung chỉ đạo phát triển sản xuất theo mô hình ứng dụng công nghệ cao và tăng trưởng xanh

- Hỗ trợ KTTT, HTX đổi mới công nghệ; nâng cấp trang thiết bị, nhất là hệ thống máy tính và mạng viễn thông để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành, đi tắt, đón đầu trong tiếp cận khoa học - công nghệ và thích ứng với diễn biến ngày càng phức tạp, khó lường của dịch bệnh, trong đó có đại dịch Covid-19.

- Khuyến khích các HTX tham gia chương trình VietGap, xây dựng các mô hình sản xuất hữu cơ, tiến tới xây dựng các mô hình tăng trưởng xanh, nhất là đối với các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP của tỉnh, nhằm nâng cao giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về thống nhất và nâng cao nhận thức về KTTT

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết Trung ương 5 (Khóa IX), Luật HTX năm 2012, Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XII), các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách phát luật về phát triển KTTT, HTX, tạo sự thống nhất về nhận thức, hành động của mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức và người dân trong tỉnh về bản chất, khẳng định vị trí, vai trò và tầm quan trọng của HTX điều kiện mới. Mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT; tăng thời lượng và nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục về KTTT, HTX trên đài truyền thanh cấp huyện, cấp xã.

- Tiếp tục đưa nội dung phát triển KTTT, HTX vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, kế hoạch phát triển của ngành, đơn vị hằng năm và 5 năm.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm và các cuộc thi tìm hiểu về KTTT, HTX. Tôn vinh, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho sự phát triển của KTTT, các HTX có thành tích nổi bật trong sản xuất, kinh doanh, nhân rộng mô hình KTTT hoạt động hiệu quả trên địa bàn huyện.

2. Về tăng cường vai trò của cấp ủy, chính quyền địa phương; sự phối hợp của các sở, ngành, đoàn thể trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển KTTT, HTX.

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện mạnh mẽ hơn mục tiêu, quan điểm, yêu cầu, chủ trương và giải pháp được nêu trong Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT; Luật HTX

năm 2012; Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XII); Chương trình hành động số 25-CTr/TU ngày 30/7/2002 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX); Kế hoạch số 204-KH/TU ngày 03/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tăng cường công tác phổ biến Luật HTX năm 2012, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác quản lý và hoạt động của KTTT, HTX. Đề cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu cơ quan, đơn vị về chất lượng, hiệu quả KTTT ở cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Tăng cường vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và sự tham gia của nhân dân trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển KTTT.

3. Về hoàn thiện thể chế, tạo môi trường pháp lý thuận lợi để KTTT phát triển.

Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành một số cơ chế, chính sách mới hỗ trợ cho khu vực KTTT nói chung và cho các HTX hoạt động trong lĩnh vực phi nông nghiệp nói riêng, nhằm tạo ra sự bình đẳng và tăng khả năng tiếp cận chính sách, tiếp cận nguồn lực của KTTT, HTX;

4. Về kiện toàn cơ cấu tổ chức cơ quan quản lý nhà nước về KTTT và các tổ chức chính trị - xã hội liên quan đến KTTT

- Tiếp tục củng cố vai trò của Ban Chỉ đạo phát triển KTTT, HTX; kịp thời thay thế, bổ sung các thành viên của Ban Chỉ đạo. Tăng cường trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo thuộc các cơ quan chuyên môn về kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc ngành, khu vực được phân công; chủ động đề xuất các nhiệm vụ và giải pháp đổi mới và phát triển KTTT, HTX trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với khu vực KTTT, HTX trong việc thực hiện các quy định của pháp luật.

5. Về đẩy mạnh đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức KTTT.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ năng lực mọi mặt cho cán bộ quản lý, thành viên và người tham gia; tạo điều kiện cho HTX tham gia thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Củng cố các HTX đã có và phát triển thành lập mới các loại hình HTX, hình thành các HTX nông nghiệp gắn với sản phẩm OCOP của địa phương; các HTX áp dụng sản xuất theo hướng công nghệ cao. Ưu tiên các doanh nghiệp liên kết với HTX để tổ chức sản xuất, liên kết với nông dân để thành lập HTX nhằm tổ chức lại sản xuất trong nông nghiệp, đưa các tiến bộ khoa học kỹ thuật, tổ chức quản lý vào sản xuất.

6. Về tập trung nguồn lực, tăng đầu tư từ ngân sách nhà nước và huy động nguồn lực xã hội để hỗ trợ phát triển, nhân rộng các mô hình KTTT, HTX sản xuất gắn với chuỗi giá trị, đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp, tại các xã có điều kiện khó khăn trên địa bàn huyện.

- Thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển KTTT với các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, nhằm thu hút các nguồn lực phát triển các hình thức tổ chức kinh tế hợp tác, liên kết. Huy động các nguồn lực của ngành, địa phương tham gia hỗ trợ phát triển KTTT.

- Đề xuất với các cấp có thẩm quyền, bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách để hỗ trợ các địa phương thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển HTX, tạo động lực thúc đẩy quá trình đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả KTTT đặc biệt là đối với HTX nông nghiệp; hoàn thành xây dựng, quản lý và vận hành hệ thống dữ liệu quốc gia về HTX trên địa bàn

- Tham gia có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án phát triển KTTT, HTX của tỉnh: đề án “ Phát triển, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021-2025”, đề án “Phát triển, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của HTX phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021-2025” và đề án “Xây dựng chuỗi cửa hàng giới thiệu, bán sản phẩm cho các HTX trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025”.

7. Về đổi mới cơ chế chính sách hỗ trợ KTTT, HTX theo hướng khuyến khích tăng số lượng thành viên, quy mô hoạt động của HTX, nâng cao khả năng tiếp cận, tính khả thi của chính sách, thúc đẩy liên kết sản xuất phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT

- Tổ chức hướng dẫn, triển khai thực hiện tốt các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển HTX đã được ban hành; đề xuất với cấp trên hoặc xây dựng kế hoạch và bố trí nguồn lực thực hiện các chính sách hỗ trợ, ưu đãi của Nhà nước đối với KTTT, HTX phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của huyện.

- Duy trì, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX trên địa bàn theo hướng tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, giúp đỡ các HTX nâng cao chất lượng phương án sản xuất kinh doanh; tiếp cận với các nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước, vốn vay tín dụng; đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực trình độ; tăng cường liên kết với các doanh nghiệp để tiêu thụ sản phẩm.

8. Về hỗ trợ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường cho sản phẩm nông nghiệp, hàng thủ công mỹ nghệ, sản phẩm truyền thống của các HTX, tổ hợp tác, nông dân.

Khuyến khích, tạo điều kiện cho các HTX tham gia các Hội chợ, hoạt động xúc tiến thương mại, giới thiệu sản phẩm do tỉnh, các bộ, ngành và tỉnh bạn tổ chức để xúc tiến thương mại, quảng bá hình ảnh; hướng dẫn tạo điều kiện để các HTX tìm kiếm đối tác, liên kết hợp tác, nâng cao hiệu quả hoạt động; đi tham quan, học hỏi kinh nghiệm thực tế để áp dụng có hiệu quả vào hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể của từng đơn vị.

9. Về vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân, hội, hiệp hội trong phát triển KTTT, HTX.

Tăng cường vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và sự tham gia của nhân dân trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển KTTT. Đổi mới nội dung, phương pháp tiếp cận nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo của các tổ chức, đồng thời huy động sự tham gia của người dân trong phát triển KTTT.

Phần IV

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Đảng, Nhà nước

- Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư: Thường xuyên chỉ đạo thực hiện Nghị quyết, Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) và tháo gỡ kịp thời những vướng mắc, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn trong KTTT và nâng cao đời sống nhân dân.

- Quốc hội: Cụ thể hoá các Chủ trương, đường lối của Đảng, tiếp tục ban hành các Nghị quyết về KTTT; đề nghị xem xét sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Luật HTX năm 2012, phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay.

- Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ: Tiếp tục quan tâm ban hành, hoàn thiện các văn bản dưới luật; sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách và bố trí nguồn lực thực hiện, tạo động lực thúc đẩy quá trình đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả KTTT, HTX.

2. Đối với các bộ, ngành Trung ương

- Đối với Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Ban hành hướng dẫn cụ thể về tỷ lệ đầu tư, hỗ trợ cho phát triển KTTT, HTX trong kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn các giai đoạn để có cơ sở cân đối kinh phí thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển KTTT, HTX; bố trí nguồn vốn bên ngoài vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, đảm bảo đủ kinh phí thực hiện các Chương trình, Đề án hỗ trợ phát triển KTTT, HTX theo Kế hoạch, Chiến lược phát triển KTTT, HTX của quốc gia.

- Đối với Bộ Tài chính: Bố trí nguồn vốn và ban hành hướng dẫn cụ thể về việc sử dụng các nguồn vốn thường xuyên hỗ trợ cho sự phát triển của khu vực KTTT.

- Đối với các bộ, ngành khác: Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn về Nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển KTTT, HTX; xây dựng và nhân rộng mô hình HTX hoạt động hiệu quả.

- Đối với Liên minh HTX Việt Nam: Phối hợp các Bộ, ngành liên quan tham mưu cho Chính phủ ban hành các cơ chế chính sách ưu đãi về tín dụng, thuế, đất đai,... xây dựng, hoàn thiện các Chương trình, Đề án hỗ trợ, phát triển KTTT, HTX trong thời gian tới.

- Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên: Chỉ đạo các tổ chức trực thuộc từ tỉnh đến cơ sở, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động hội viên và nhân dân nắm rõ chủ trương, đường lối của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về KTTT; gắn các hoạt động của tổ chức hội với các phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới; kịp thời đề xuất những cách làm hay, mô hình điểm để kịp thời biểu dương và nhân rộng.

3. Đối với Tỉnh ủy, HĐND, Ban cán sự Đảng UBND tỉnh

- Chỉ đạo các sở, ngành cân đối, bố trí vốn cho việc triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển HTX, nhất là cơ chế, chính sách về khuyến khích thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, liên kết sản xuất, phát triển chăn nuôi, chuyên giao, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, đào tạo nguồn nhân lực, vay tín dụng, hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng, xây dựng các mô hình điểm,...

- Chỉ đạo Sở, ngành, Liên minh HTX tỉnh, các đơn vị có liên quan triển khai xây dựng và hoàn thành các Kế hoạch, Đề án hỗ trợ phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021 - 2025 và các giai đoạn tiếp theo nhằm tạo nguồn lực cho quá trình đổi mới, phát triển KTTT, HTX của tỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Ban thường vụ Tỉnh ủy (B/c);
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh (B/c);
- Ban Thường vụ Huyện ủy (B/c);
- Thường trực HĐND, UBND huyện (B/c);
- Ban dân vận Huyện ủy;
- MTTQ, các đoàn thể huyện;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TC-KH.

CHỦ TỊCH

Vũ Đức Kính